

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 6 năm 2023

THƯ MỜI BÁO GIÁ (lần 2)

Gói thầu mua sắm máy đo sinh hóa thú y, máy xét nghiệm công thức máu thú y

Kính gửi: các Quý nhà thầu

Căn cứ Quyết định số 890/QĐ-KHTN ngày 12/06/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM về việc thành lập Viện Tế bào gốc;

Căn cứ vào Quyết định số 1735/QĐ-KHTN, ngày 31/10/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM về việc phê duyệt Quy chế Tổ chức và Hoạt động Viện Tế bào gốc, Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM;

Căn cứ Luật Đầu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ thư mời báo giá ngày 7/6/2023 của Viện trưởng Viện Tế bào gốc về việc báo giá gói thầu mua sắm máy đo sinh hóa thú y, máy xét nghiệm công thức máu thú y;

Đến 16:30 ngày 12/6/2023, Viện Tế bào gốc không nhận được báo giá của đơn vị nào nên chưa đủ cơ sở để xây dựng dự toán kinh phí mua sắm. Vì vậy, để có đủ cơ sở xây dựng dự toán, kinh phí mua sắm, Viện Tế bào gốc kính đề các Quý nhà thầu tiếp tục gửi báo giá (lần 2) theo phụ lục chi tiết đính kèm.

Mục đích báo giá: làm cơ sở xây dựng dự toán, kinh phí mua sắm

Thời hạn nhận báo giá: 16:30 ngày 30/6/2023

Yêu cầu báo giá:

- 01 bản chính bằng tiếng Việt
- Báo giá đã bao gồm các loại thuế, phí, chi phí vận chuyển, lệ phí (nếu có)... bên mua không phải trả bất kỳ chi phí nào thêm
- Chất lượng hàng hóa mới 100%
- Hàng hóa bàn giao tại đơn vị sử dụng
- Hiệu lực báo giá: 60 ngày kể từ ngày ký
- Bảo hành (đối với trang thiết bị): theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất (.....tháng)
- Hình thức gửi báo giá: bản cứng và bản mềm PDF (bản đã đóng dấu)

Địa điểm gửi báo giá:

- Bản gốc tại: Phòng hóa chất và vật tư – Viện Tế bào gốc

- Bản sao PDF tại địa chỉ email: cungung@sci.edu.vn

Địa chỉ cơ quan: Tòa nhà B2-3 Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Khu phố 6, phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, TP. HCM

Chân thành cảm ơn.



Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu VT.

Phụ lục 1: Danh mục, số lượng, thông số kỹ thuật hàng hóa Gói thầu Mua sắm máy máy đo sinh hóa thú y, máy xét nghiệm công thức máu thú y



(Kèm theo Thư mời báo giá (lần 2) ngày 20/6/2023 của Viện trưởng Viện Té bào gốc)

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Hãng sản xuất/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14/2020/ TT-BYT	Số lượng
1	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động	SMT-120V Seamaty (Đài Loan)	Máy	1	<p>I. Cấu hình bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Màn hình cảm ứng 7”. + Thể tích mẫu: 90-120µL. + Loại mẫu: Máu toàn phần. + Nguồn điện áp: 220V/50Hz + Nhiệt độ hoạt động: ≤30°C. <p>II. Đặc tính kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> + 01 máy xét nghiệm. + Bộ cấp nguồn. + 01 bộ phụ kiện tiêu chuẩn bao gồm: Đầu côn. Pipette - Máy đọc được các nhóm đĩa + Nhóm xét nghiệm tổng quát PLUS (AW01980) 24 chỉ số: ALB, ALP, ALT, AMY, AST, Ca, CK, Creatine kinase (CK), TG, LDH, LPS, PHOS, UA, TBA, TB, TC, tCO2, TP, BUN, A/G*, B/C*, GLOB*. + Nhóm xét nghiệm tổng quát (AW02015) 16 chỉ số: 		

			ALB, AMY, ALP, ALT, CHE, GLU, K+, Na+, Crea, TB, TP, UA, BUN, A/G*, B/C*, GLOB*	
		+ Nhóm kiểm tra sức khỏe (AW01981) 16 chỉ số: ALB, ALT, AMY, AST, GLU, CK, Ca, Crea, BUN, TB, TG, TP, PHOS, A/G*, B/C*, GLOB*	+ Nhóm điện giải (AW01985) 13 chỉ số: Cl-, Ca, K+, Mg, Na+, PHOS, tCo2, pH, Crea, GLU, LAC, BUN, B/C*.	
2	Máy xét nghiệm công thức máu VH50	Genvet (Trung Quốc)	I. Cấu hình bao gồm: + 01 máy xét nghiệm. + 01 bộ hóa chất demo bao gồm: Diluent và 02 loại Lyse. + 01 bộ phụ kiện tiêu chuẩn bao gồm: Giấy in, cầu chì, dây nối đất, ống tyo bổ sung. + 01 máy in nhiệt kèm theo máy xét nghiệm. + Bộ cấp nguồn. II. Đặc tính kỹ thuật: + Màn hình cảm ứng: LED 10.4"; + Tốc độ xét nghiệm: 60 xét nghiệm/giờ; + Nguyên lý đếm: Bằng Laser. + Các chỉ số đo (36 thông số đo): 1. WBC (Số lượng Bạch cầu trong một thỏi tích máu), 2. Neu# (Số lượng bạch cầu trung tính), 3. Lym# (Số lượng Bạch cầu Lympho), 4.	01

		<p>Gran# (Số lượng bạch cầu hạt), 5. Neu% (Tỷ lệ trung tính), 6. Lym% (Tỷ lệ bạch cầu Lympho), 7. Gran% (Tỷ lệ bạch cầu hạt), 8. RBC (Số lượng Hồng cầu trong một thể tích máu), 9. HGB (Số lượng huyết sắc tố trong một thể tích máu), 10. HCT (Tỷ lệ thể tích hồng cầu trên thể tích máu toàn bộ), 11. MCV (Thể tích trung bình của một hồng cầu), 12. MCH (Số lượng trung bình của huyết sắc tố có trong một hồng cầu), 13. MCHC (Nồng độ trung bình của huyết sắc tố có trong một hồng cầu), 14. RDW-SD (Mật độ phân bố hồng cầu trong một thể tích máu), 15. RDW-CV (Tỷ lệ % Mật độ phân bố hồng cầu trong một thể tích máu), 16. PLT (Số lượng tiểu cầu trong một thể tích máu), 17. MPV (Thể tích trung bình của tiểu cầu trong một thể tích máu), 18. PDW-SD (Độ phân bố tiêu cầu), 19. PDW-CV (Lý lệ phân bố tiêu cầu), 20. PCT (Dung tích tiêu cầu), 21. P-LCR (Đo tiêu cầu có kích thước lớn; lớn hơn > 12 fl), 22. P-LCC (Tỷ lệ tiêu cầu có kích thước lớn (%)) Gây thiếu máu cục bộ hoặc nhồi máu cơ tim), 23. ESO (Số lượng bạch cầu ái toan), 24. ESO% (Tỷ lệ % bạch cầu ái toan), 25.</p>

			BASO (Số lượng bạch cầu ái kiềm), 26. BASO % (Tỷ lệ % bạch cầu ái kiềm), 27. NLR, 28. PLR, 29. LJC#, 30. LJC%, 31. AL.Y#, 32. AL.Y%, 33. NRBC%, 34. NRBC#, 35. PLT Clumps#, 36. PLT Clumps%.
		+ Các loại động vật có thể xét nghiệm được (17 loài động vật). + Biểu đồ hiển thị (04 biểu đồ): Biểu đồ tán xạ. + Thể tích hút mẫu: 10uL. + Cơ chế chống tắc: Máy sử dụng kim hút thiết kế đặc biệt và cơ chế điện cao thế để đánh và loại bỏ mảnh đông. + Hóa chất: Sử dụng 02 loại hóa chất Diluent (Pha loãng) và Lyse (Tách bạch cầu). + Máy in: Dạng máy in nhiệt, máy có hỗ trợ kết nối máy in màu bên ngoài (Lựa chọn thêm). + Có các cổng output: USB. + Nguồn điện áp: 220V/50Hz + Kích thước: 430(Sâu)x350(Ngang)x435mm(Cao) + Nặng: 28kg.	03/02/2024 (mùa hè nắng nóng ôn đới) 02/03/2024 (mùa xuân là mùa chuyển giao)

Thư mời báo giá đăng tại địa chỉ: <https://sci.edu.vn/mua-sam/>

Để đảm bảo tính minh bạch và công khai, chúng tôi xin cam kết tuân thủ các quy định về mua sắm công.

Phụ lục 2:

MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thư mời báo giá ngày .../.../2023)

CÔNG TY.....

Đc:.....

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: VIỆN TÉ BÀO GÓC

Địa chỉ: Tòa nhà B2-3 Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Khu phố 6, phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, TP. HCM
ĐT: 02836361206 Email: cungung@sci.edu.vn

Công ty chúng tôi kính gửi quý Viện báo giá sau:

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Hàng/ Nước sản xuất	Mã nhóm theo TT 14/2020/TT-BYT(nếu là TTBYT)	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)

Bảng chữ: /.

....., ngày ... tháng ... năm 2023

Đại diện công ty
(Ký và ghi rõ họ tên)

- Báo giá đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển,... bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.
- Chất lượng hàng hóa mới 100%. Sản xuất năm 2023 trở đi.
- Hàng hóa bàn giao tại đơn vị sử dụng.
- Hiệu lực báo giá: 60 ngày kể từ ngày ký.
- Bảo hành (đối với TTB): Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (..... tháng).

